TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **466**/2024/DS-PT
Ngày 28 - 11 - 2024
(V/v tranh chấp hợp đồng uỷ quyền)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Quang Thế**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Lập**

Ông **Đặng Minh Trung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hứa Như Nguyện** là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Thuý** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 372/2024/TLPT-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng uỷ quyền.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 128/2024/DS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 434/2024/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn N**, sinh năm 1952. Địa chỉ cư trú: Ấp 18, xã B, huyện T, tỉnh C . (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh D, sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: (có mặt).Ấp 15, xã K, huyện U, tỉnh C

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn N là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn N trình bày:* Ngày 21/08/2023, ông Huỳnh Thanh D có ký hợp đồng mua bán cừ tràm với Công ty cổ phần đầu tư Thuý Sơn tại thành phố Cần Thơ, do bà Trần Thị Ánh Nga làm người đại diện. Số sản phẩm quy ra thành tiền là 3.920.000.000 đồng. Nội dung hợp đồng thể hiện Công ty Thuý Sơn đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng và ứng trước cho ông D thuê người đốn và vận chuyển cây

bán cho công ty Thuý Sơn. Sau đó, giữa ông D với công ty Thuý Sơn phát sinh tranh chấp nên ông D ký hợp đồng uỷ quyền với ông để tham gia vụ kiện. Nội dung hợp đồng nếu ông bảo vệ thắng kiện số tiền 200.000.000 đồng thì ông D trả cho ông 15%, với số tiền 30.000.000 đồng và ông có tạm ứng nhiều lần với số tiền 16.000.000 đồng, còn lại 14.000.000 đồng khi kết thúc vụ án sẽ thanh toán. Khi ông tham gia vụ kiện tại cấp sơ thẩm thì ông D thắng kiện, nhưng đến cấp phúc thẩm tại Toà án Thành phố Cần Thơ thì Toà án xác định 02 bên có lỗi nên chia 02 số tiền cọc. Sau khi nhận bản án thì ông mời ông D đến thanh lý hợp đồng, nhưng ông D không trả số tiền 14.000.000 đồng mà ông D cho rằng ông bảo vệ không thắng kiện.

Do đó, ông yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông D trả cho ông số tiền 14.000.000 đồng còn lại theo như thoả thuận tại hợp đồng uỷ quyền.

** Tại phiên toà bị đơn ông Huỳnh Thanh D trình bày:* Ông thừa nhận giữa ông với ông N có xác lập việc uỷ quyền để ông N tham gia vụ kiện với công ty Thuý Sơn, trong phụ chú hợp đồng thể hiện nếu ông N bảo vệ thắng kiện số tiền 200.000.000 đồng tiền bồi thường do công ty Thuý Sơn làm sai hợp đồng đã ký giữa ông với công ty Thuý Sơn, thì ông N được hưởng 15% bằng số tiền 30.000.000 đồng, nếu bên ông N bảo vệ không thành công thì phải bồi hoàn số tiền mà ông N cam kết bảo vệ. Mặt khác, trong quá trình tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm ông N không hỏi ý kiến của ông mà tự ý rút yêu cầu công ty Thuý Sơn bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Đồng thời, ông N bảo vệ không thắng kiện mà ông còn phải trả lại cho công ty Thuý Sơn số tiền 100.000.000 đồng. Do đó, nếu căn cứ vào thoả thuận trong hợp đồng thì ông N phải bồi thường lại cho ông, nhưng do ông N đã cao tuổi, bị nhiều bệnh nên ông không yêu cầu ông N bồi thường, ông chỉ yêu cầu Toà án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 128/2024/DS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn N đối với ông Huỳnh Thanh D về việc buộc ông Huỳnh Thanh D trả thêm số tiền 14.000.000 đồng theo hợp đồng uỷ quyền ngày 21/8/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 28/8/2024, Ông N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về tố tụng HĐXX tiến hành các bước đúng trình tự quy định. Về nội dung căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự kiến nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 128/2024/DS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức, về nội dung và thời hạn kháng cáo được ông N thực hiện đúng quy định tại các điều 272, 273 BLTTDS, HĐXX sẽ xem xét yêu cầu kháng cáo của ông theo trình tự phúc thẩm. Về thẩm quyền, cấp sơ thẩm xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và thụ lý giải quyết đúng quy định tại điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông N: Theo phụ chú của hợp đồng ủy quyền BL 30 hai bên có thỏa thuận nếu bên B bảo vệ không thành phải bồi hoàn số tiền mà bên B cam kết bảo vệ cho bên A. Theo bản án dân sự phúc thẩm số 79/2024/DS-PT ngày 22/02/2024 của Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ ông D chỉ thắng ½ số tiền cọc của Công ty Thúy Sơn, như vậy ông N đã không hoàn thành 100% nghĩa vụ trong hợp đồng ủy quyền, lẽ ra ông phải có nghĩa vụ bồi thường theo phụ chú hợp đồng đã ký kết, nhung ông D không yêu cầu bồi thường, sau khi Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm hai bên đã gặp nhau lập bản thỏa thuận kết thúc hợp đồng uỷ quyền BL 13, tại bản thỏa thuận này hai bên xác định từ nay hai bên không còn trách nhiệm với nhau về hợp đồng, đồng nghĩa với việc hợp đồng đã được tất toán xong không ai nợ ai, vì vậy kháng cáo của ông N yêu cầu ông D thanh toán thêm số tiền 14.000.000đ không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm nêu trên là phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Án phí phúc thẩm: Ông N được miễn nộp do là người cao tuổi theo quy định tại điều 148 BLTTDS.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét đến.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn N. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 128/2024/DS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh. *Tuyên xử:*

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn N về việc yêu cầu ông Huỳnh Thanh D trả thêm số tiền 14.000.000 đồng theo hợp đồng uỷ quyền ngày 21/8/2023.

2. Về án phí dân sự: Ông N được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Quang Thế